

KẾ HOẠCH

triển khai công tác quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2025-2030; rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2020-2025

Thực hiện Công văn số 832-CV/TU, ngày 07/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 889-CV/BTCTU, ngày 10/3/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh thống nhất xây dựng Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2025-2030, nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Quy hoạch cấp ủy phải gắn với quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên.

2. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2020 - 2025 nhằm đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đồng thời lựa chọn, bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới, đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển để tạo sự chủ động và có tầm nhìn chiến lược trong công tác cán bộ, khắc phục tình trạng hẫng hụt trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, bảo đảm tính kế thừa, phát triển và sự chuyển tiếp liên tục giữa các thế hệ cán bộ, giữ vững đoàn kết nội bộ và sự ổn định chính trị.

3. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Hàng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện. Quá trình thực hiện công tác quy hoạch cán bộ phải căn cứ vào kết quả nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hàng năm; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, minh bạch, đúng quy trình, đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng, cơ cấu, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

II. NỘI DUNG

1. Tiêu chuẩn, điều kiện

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch, cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm quy hoạch, cán bộ

được quy hoạch cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh bổ nhiệm theo quy định. Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, không quy hoạch chức danh đang đảm nhiệm.

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Về trình độ lý luận chính trị:

+ Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm.

+ Đối tượng 2 có thể chưa đảm bảo tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý Nhà nước...

2. Đối tượng quy hoạch

2.1. Đối với quy hoạch chức danh Bí thư Đảng ủy Khối

+ Đối tượng 1: Phó Bí thư Đảng ủy Khối.

+ Đối tượng 2: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

2.2. Đối với quy hoạch chức danh Phó Bí thư Đảng ủy Khối

+ Đối tượng 1: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

+ Đối tượng 2: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

2.3. Đối với quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ

+ Đối tượng 1: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

+ Đối tượng 2: Phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối (chưa tham gia Ban Chấp hành); trưởng, phó các đoàn thể trực thuộc (đã được quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối).

2.4. Quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối

+ Đối tượng 1: Các đồng chí phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; Ủy viên UBKT Đảng ủy Khối; trưởng các đoàn thể trực thuộc; bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở (nếu chưa tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Khối).

+ Đối tượng 2: Trưởng, phó các tổ chức đoàn thể trực thuộc; chuyên viên các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; phó bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở.

2.5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

(1). Chức danh Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Khối

Đối tượng 1: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

Đối tượng 2: Phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; trưởng các đoàn thể trực thuộc (chưa tham gia Ban Chấp hành).

(2). Chức danh Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Khối

Đối tượng 1: Ủy viên UBKT Đảng ủy Khối.

Đối tượng 2: Chuyên viên các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối (đã được quy hoạch Ủy viên UBKT Đảng ủy Khối).

(3). Chức danh Ủy viên UBKT Đảng ủy Khối

Đối tượng 1: Các đồng chí được quy hoạch các chức danh lãnh đạo Ban Tổ chức Đảng ủy Khối; chuyên viên các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối (được quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối); bí thư cấp ủy cơ sở.

Đối tượng 2: Chuyên viên các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; phó bí thư cấp ủy cơ sở.

3. Hệ số, số lượng

Đối với việc xây dựng quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ủy viên Ban Thường vụ và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, nhiệm kỳ 2025-2030: Hệ số quy hoạch từ 1,0 đến 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ủy viên Ban Thường vụ và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, nhiệm kỳ 2020-2025: Hệ số quy hoạch 1,0 lần so với số lượng theo quy định.

Mỗi chức danh quy hoạch không quá ba người, một người quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp.

4. Về độ tuổi, cơ cấu

Tuổi quy hoạch cán bộ được tính theo tuổi cán bộ nghỉ hưu thực tế tại Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính Phủ. Cụ thể:

- Cán bộ được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 01 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng). Cụ thể: Tối thiểu tuổi quy hoạch đối với nam sinh từ tháng **6/1968**, nữ sinh từ tháng **2/1972** trở lại đây.

- Cán bộ được đưa vào rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025 phải đủ tuổi công tác ít nhất 72 tháng trở lên. Cụ thể: Tối thiểu nam sinh từ tháng **4/1966**, nữ sinh từ tháng **9/1970** trở lại đây.

- Các đồng chí đối tượng 2, phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

Phần đầu quy hoạch theo cơ cấu 3 độ tuổi, cán bộ trẻ từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên.

III. QUY TRÌNH VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối với quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành và các chức danh Ban Chấp hành Đảng bộ Khối

1.1. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2020-2025

Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành và các chức danh Ban Chấp hành đã thực hiện quy trình vào tháng 9/2021 theo Công văn số 495-CV/TU, ngày 12/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 521-CV/BTCTU, ngày 16/8/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy nhưng chưa được phê duyệt, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức Hội nghị để thống nhất đưa ra một số đồng chí nhằm đảm bảo chất lượng, số lượng theo quy định mới.

Thời gian: 8h, ngày **22/3/2022**.

1.2. Quy trình quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2025-2030

Bước 1: Hội ý Thường trực Đảng ủy Khối.

Thành phần: Các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Trưởng Ban Tổ chức và Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối.

Nội dung: Trên cơ sở dự thảo kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ và danh sách dự kiến nguồn nhân sự quy hoạch do Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chuẩn bị, Hội nghị cho ý kiến về kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cấp ủy và các chức danh cấp ủy Đảng ủy Khối và tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách đưa vào quy hoạch.

Thời gian: 8h, ngày **21/3/2022**.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1).

Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổ chức, Ban Thường vụ thảo luận, phân tích và thông qua: (1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ tại Đảng ủy Khối.

(2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

(3) Lấy phiếu rà soát, bổ sung quy hoạch, nhiệm kỳ 2020-2025.

Thời gian: 8h, ngày **22/3/2022**.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; trưởng, phó các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy Khối; trưởng các tổ chức đoàn thể Khối; bí thư các đảng bộ, chi bộ cơ sở.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ **30%** trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Thời gian: Dự kiến bắt đầu từ 8h, ngày **28/3/2022**.

Bước 4: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất **trên 50%** so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Thời gian: Dự kiến 10h, ngày **28/3/2022**.

Bước 5: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất **trên 50%** so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Thời gian: Dự kiến 11h, ngày **28/3/2022**.

2. Đối với quy hoạch Ủy viên Ủy ban Kiểm tra và các chức danh Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối (thực hiện cùng quy trình quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành và các chức danh Ban Chấp hành Đảng bộ Khối).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030; rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ

nhiệm kỳ 2020-2025; chuẩn bị các văn bản, tài liệu, mẫu phiếu phục vụ các hội nghị về quy hoạch cán bộ.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối tham mưu chuẩn bị các nội dung tổ chức các Hội nghị đảm bảo về thời gian, quy trình và báo cáo kết quả công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ theo đúng kế hoạch của tỉnh.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối thẩm định nhân sự dự kiến đưa vào danh sách quy hoạch.

3. Văn phòng Đảng ủy Khối phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tham mưu chuẩn bị các nội dung và điều kiện phục vụ các cuộc hội nghị theo kế hoạch đề ra.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, | (để b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, |
- Các ban XDĐ, UBKT, VP ĐUK,
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ Khối,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy Khối.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Đình Hải